

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 07 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Trường
Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST-HS, ngày 25/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 23/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Đặng Thanh Nh, sinh năm 1992, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 1A, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952;

Tiền sự: Ngày 29/01/2021, bị UBND xã Tr áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 06/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng.

Tiền án: Chưa.

Nhân thân: Ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 20 tháng tù về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2012.

Bị cáo bị bắt ngày 11/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt.

2. Nguyễn Đức V, sinh năm 1990, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 1A, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967;

Tiền sự; Tiền án: Không.

Nhân thân:

Ngày 17/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 24/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành hình phạt tù ngày 19/3/2010.

Ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 30 tháng tù về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2014.

Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 36 tháng về tội Cướp giật tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2018.

Bị cáo bị bắt ngày 05/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt.

Bị hại:

- Phạm Tương L, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 5, thôn 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Trần Đình B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ 1, thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Trịnh Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 1, thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Quang V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 1, thôn 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng:

- Trần Văn Th, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 1A, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Phạm Tuấn K, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 27/3/2022, Đặng Thanh Nh, sinh năm: 1992, Nguyễn Đức V, sinh năm: 1990 cùng trú tại thôn 1A, xã Tr điều khiển xe mô tô đến xã T, huyện Đ để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực nhà ông Phạm Tương L, sinh năm: 1966, tại thôn 4, xã T thấy nhà đóng cửa không có người trông coi Đặng Thanh Nh nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản nên rủ Nguyễn Đức V, V đồng ý, Nguyễn Đức V quay xe lại và cất dấu ở gần đó. Đặng Thanh Nh và Nguyễn Đức V vào nhà ông Phạm Tương L tìm dụng cụ phá khóa; Đặng Thanh Nh tìm thấy một chum chìa khóa trên bàn trước nhà nên lấy đưa cho Nguyễn Đức V mở cửa, Nguyễn Đức V đến mở cửa bên hông nhà ra; cả hai vào nhà thấy có hai buồng ngủ một người vào một phòng lục tìm tài sản. Bản thân Đặng Thanh Nh lục lợi đồ đạc trong nhà và lấy được 01 máy ảnh, 02 máy tính xách tay và 01 đồng hồ đeo tay bỏ vào 01 ba lô có sẵn trong nhà ông Phạm Tương L. Nguyễn Đức V lục lợi lấy được 01 nhẫn màu vàng đưa cho Đặng Thanh Nh. Đặng Thanh Nh đưa tất cả tài sản trộm được về nhà Đặng Thanh Nh cất giấu. Hai ngày sau Nguyễn Đức V đến gặp Đặng Thanh Nh lấy một cái laptop bán cho người tên Ph ở thị trấn Đ được 500.000 đồng lấy tiền mua ma túy cùng sử dụng. Tiếp ngày hôm sau Đặng Thanh Nh mang cái laptop còn lại đi bán cho người tên Tr ở Tr với giá 1.500,000 đồng tiêu xài cá nhân và mua ma túy cả hai sử dụng chung.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL -HĐĐG ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định: 01 máy tính xách tay hiệu HP màu trắng trị giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), 01 máy tính xách tay hiệu Dell, màu đen trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng), 01 máy ảnh hiệu Canon + len máy ảnh trị giá 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio, màu bạc trị giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng tài sản định giá: 20.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 42/KL -HĐĐG ngày 04/10/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định: 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có đính hạt màu xanh có khối lượng (cả hạt): 16,9422 gam; có các thành phần cấu tạo gồm: Sắt (Fe): 69,31%, Crôm(Cr): 17,53%, Niken(ni): 9,67% có giá trị thấp nên hội đồng thống nhất không định giá.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Đặng Thanh Nh khai nhận trong các ngày 08/4 và 12/4/2022, Đặng Thanh Nh một mình thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản:

Vụ thứ nhất, vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 08/4/2022, Đặng Thành Nh điều khiển mô tô đi một mình trên đoạn đường gần trại giam Z30A. Khi đến trước nhà ông Trần Đình B, sinh năm 1994 trú thôn N, xã Đ phát hiện thấy nhà đóng cửa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đặng Thanh Nh để xe bên ngoài rồi đi bộ vào nhà ông Trần Đình B, dùng 01 cái mỏ lách mang theo từ trước phá ổ khóa cửa bên hông nhà. Đặng Thanh Nh đi vào bên trong nhà lục lọi đồ đạc và lấy 02 cái máy mài, 01 loa nhạc cùng một đoạn dây điện rồi mang ra xe máy chở về nhà tại thôn 1A, xã Tr để cất giấu, sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định: 01 máy mài nhãn hiệu Makita, màu nâu trị giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), 01 máy mài nhãn hiệu Crown, màu xanh đen trị giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và 01 loa nhạc hiệu HSC, màu đen trị giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng tài sản định giá: 2.500.000đ

Vụ thứ hai, vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 12/4/2022, sau khi nhậu xong, Trần Văn Th, sinh năm 1994 trú thôn 1A, xã Tr điều khiển xe máy chở Đặng Thanh Nh trên đường về, khi đến trước nhà bà Trịnh Thị H, sinh năm 1983 trú thôn N, xã Đ thấy nhà không đóng cửa, Đặng Thanh Nh nói Trần Văn Th dừng xe đứng đợi bên ngoài, còn Đặng Thanh Nh đi bộ quay lại vào nhà bà H lấy 01 máy cưa ở góc phòng khách rồi đi lại chỗ Trần Văn Th đứng đợi cả hai cùng về nhà của Đặng Thanh Nh cất tài sản. Khoảng 02 ngày sau, Đặng Thanh Nh mang máy cưa trộm được đến nhà ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1979 thuộc thôn 4, xã T bán được 1.500.000 đồng lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 25/5/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định: 01 máy cưa cầm tay hiệu Husquarna Special 365, màu cam trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngoài các tài sản trên ông Phạm Tương L còn khai vào ngày 27/3/2022, ông còn mất 37 triệu đồng, 01 dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,32 chỉ và 01 đồng hồ đeo tay, quá trình điều tra không chứng minh được Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V lấy trộm, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Ông Trần Đình B khai ngoài các tài sản trên ông còn mất một điện thoại Vivo màu đen Cơ quan điều tra không chứng minh được người nào lấy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Trần Văn Th đi nhậu về cùng với Đặng Thanh Nh, tuy nhiên khi Nh vào trộm cắp tài sản của gia đình bà Trịnh Thị H; Trần Văn Th không biết Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự Trần Văn Th là có cơ sở.

Nguyễn Quang V mua tài sản, do Đặng Thanh Nh trộm cắp mà có nhưng Nguyễn Quang V không biết tài sản trộm cắp nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối tượng tên Ph, Tr mua tài sản trộm cắp của Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy ảnh hiệu Canon + len máy ảnh màu đen; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio, màu bạc; chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng đính hạt màu xanh của ông Phạm Tương L nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 máy mài nhãn hiệu Makita, màu nâu; 01 máy mài nhãn hiệu Crown, màu xanh đen; 01 loa nhạc hiệu HSC, màu đen của ông Trần Đình B nên Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 máy cưa cầm tay hiệu Husquarna Special 365, màu cam của bà Trịnh Thị H; Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về dân sự: Ông Phạm Tương L yêu cầu Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V bồi thường: một máy tính xách tay hiệu HP màu trắng 07 triệu đồng, một máy tính hiệu Dell 01 triệu đồng như bản kết luận định giá tài sản.

Ông Nguyễn Quang V không yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKS-HS ngày 24/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Nguyễn Đức V đã bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại ông Phạm Tương L; nay bị hại Phạm Tương L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức V, nên bị cáo V còn được lượng giảm một phần hình phạt tương

ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Đặng Thanh Nh 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 3 lần đều cấu thành tội phạm. Do đó Đặng Thanh Nh phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ đó, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thanh Nh mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Tương L yêu cầu Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V bồi thường 01 (một) máy tính xách tay hiệu HP màu trắng 07 triệu đồng, 01 (một) máy tính hiệu Dell 01 triệu đồng, đây là thiệt hại về tài sản do các bị cáo gây ra nên phải liên đới bồi thường cho bị hại là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Đức V đã bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại ông Phạm Tương L số tiền 6.000.000 đồng, nên bị hại ông Phạm Tương L chỉ yêu cầu bị cáo Đặng Thanh Nh phải bồi thường thiệt hại tài sản còn lại cho bị hại Phạm Tương L là phù hợp.

Ông Nguyễn Quang V không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh thu giữ 01 máy ảnh hiệu Canon + len máy ảnh màu đen, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio màu bạc, chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng đính hạt màu xanh của ông Phạm Tương L; 01 máy mài hiệu Makita màu nâu, 01 máy mài hiệu Crown màu xanh đen, 01 loa nhạc hiệu HSC màu đen của ông Trần Đình B; 01 máy cưa cầm tay hiệu Husquarna Special 365, màu cam của bà Trịnh Thị H; Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị hại Phạm Tương L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức V.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu; nay tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh Nh đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản còn lại cho bị hại Phạm Tương L số tiền 2.000.000 đồng; mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2022, Đặng Thanh Nh 03 lần trộm cắp tài sản của gia đình ông Phạm Tương L, Trần Đình B, Trịnh Thị H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 32.500.000 đồng, cả 03 lần trị giá tài sản trộm cắp đều trên 2 triệu đồng.

Nguyễn Đức V 01 lần trộm cắp tài sản của gia đình ông Phạm Tương L, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 20 triệu đồng.

Các bị cáo là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý tài sản của người dân. Các bị cáo có đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, khi phạm tội các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Tuy nhiên, xét về vai trò thì Đặng Thanh Nh là người rủ rê bị cáo Nguyễn Đức V thực hiện hành vi phạm tội và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc và tương xứng với mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của từng bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nh, V thành khẩn khai báo, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Nguyễn Đức V đã bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại ông Phạm Tương L; nay bị hại Phạm Tương L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức V, nên bị cáo V còn được lượng giảm một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Đặng Thanh Nh 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 3 lần đều cấu thành tội phạm. Do đó, Đặng Thanh Nh phải chịu trách nhiệm

hình sự với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần phạt các bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Tương L yêu cầu Đặng Thanh Nh bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, đây là thiệt hại về tài sản do bị cáo gây ra cho bị hại. Xét thấy, yêu cầu của ông L là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, nên cần chấp nhận để buộc bị cáo Đặng Thanh Nh phải bồi thường cho bị hại là phù hợp.

Ông Nguyễn Quang V không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh thu giữ 01 máy ảnh hiệu Canon + len máy ảnh màu đen, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Casio màu bạc, chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng đính hạt màu xanh của ông Phạm Tương L; 01 máy mài hiệu Makita màu nâu, 01 máy mài hiệu Crown màu xanh đen, 01 loa nhạc hiệu HSC màu đen của ông Trần Đình B; 01 máy cưa cầm tay hiệu Husquarna Special 365, màu cam của bà Trịnh Thị H; Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp. Đối với các vật chứng đã được giao trả cho bị hại đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự;

Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đặng Thanh Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 11/7/2022).

Xử phạt Nguyễn Đức V 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 05/9/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Thanh Nh bồi thường cho ông Phạm Tương L số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày ông Phạm Tương L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị cáo Nh chậm thực hiện nghĩa vụ, thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Thanh Nh, Nguyễn Đức V mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; và bị cáo Đặng Thanh Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/12/2022); báo cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS - Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh (khi có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Văn Phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Văn Quý**